TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 396/2022/HC-PT
Ngày: 27 - 5 - 2022
V/v Khiếu kiện quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực xây dựng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nhựt Bình

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Minh

Ông Phan Tô Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú Cường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 233/2021/TLPT-HC ngày 09 tháng 4 năm 2021 về việc: "Khiếu kiện quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực xây dựng".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 32/2020/HC-ST ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng bị kháng cáo;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 563/2022/QĐPT-HC ngày 05 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông Phạm Văn H, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 174 L, tổ dân phố L, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Lê Cao T, sinh năm: 1985 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 135 đường T, Phường 2, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng

(Văn bản ủy quyền ngày 28-8-2019)

- *Người bị kiện*:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt)

Địa chỉ: 04 Trần Hưng Đ1, phường 3, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 36 đường B, khu phố Đ2, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

- *Người kháng cáo*: Người khởi kiện là ông Phạm Văn H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, lời khai của người khởi kiện, người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Văn H trình bày:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) huyện D buộc ông H phải "thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do đã có hành vi tổ chức thi công công trình nhà ở riêng lẻ tại đô thị không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng". Ông đã nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng đến UBND huyện D trước khi ông xây dựng công trình nhưng cơ quan này không giải quyết. Trong khi đó, tại điểm a khoản 6 Điều 9 Nghị định 64/2012/NĐ-CP về cấp phép xây dựng thì kể từ ngày nhận đủ hồ sơ cơ quan cấp phép xây dựng phải xem xét hồ sơ để cấp phép trong hạn 15 ngày làm việc, nếu cần xem xét thêm thì cơ quan cấp giấy phép xây dựng phải thông báo bằng văn bản cho ông H biết lý do, đồng thời báo cáo cấp có thẩm quyền quản lý trực tiếp xem xét và chỉ đạo thực hiện, nhưng không được quá 10 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn theo quyết định.

Biên bản vi phạm hành chính số 05/BB-VPHC lập ngày 21-01-2019 là biên bản trái pháp luật vì tại thời điểm lập biên bản này, ông không hề thi công xây dựng bất kỳ công trình nào, không thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nào. Ông cho rằng biên bản vi phạm hành chính nêu trên là biên bản khống. Mặt khác, theo quy định tại khoản 8 Điều 9 Nghị định 64/2012/NĐ-CP, nếu quá thời hạn mà cơ quan cấp giấy phép không trả lời thì ông H hiển nhiên được xây dựng công trình của mình.

Do đó, việc Chủ tịch UBND huyện D ban hành hai quyết định nêu trên là không đúng, xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông nên khởi kiện yêu cầu hủy quyết định số 186/QĐ-KPHQ ngày 14-3-2019 của Chủ tịch UBND huyện D về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả; Hủy quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 09-5-2019 của Chủ tịch UBND huyện D về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phạm Văn H; hủy Quyết định số 1593/QĐ-UBND ngày 24-7-2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng về việc giải quyết khiếu nại lần hai đối với ông; ngoài ra ông không yêu cầu gì thêm.

Theo ý kiến của đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Chủ tịch UBND huyện D trình bày:

Ngày 02-4-2017, ông Phạm Văn H có đơn xin phép xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ tại các thửa đất số 1104, 1206, 710 cùng tờ bản đồ số 05, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Qua quá trình kiểm tra, UBND huyện D xác định vị trí xin cấp giấy phép xây dựng của ông Phạm Văn H đang có tranh chấp về đất đai (do ông Võ Phương Hiền và bà Nguyễn Thị Tường Vân có đơn xin đề nghị ngăn chặn) nên chưa xem xét cấp giấy phép xây dựng cho ông Phạm Văn H. Trong khi chưa được cấp phép xây dựng, ông Phạm Văn H vẫn tiến hành xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ tại các thửa đất nêu trên.

Ngày 03-6-2017, UBND thị trấn D lập Biên bản tạm ngừng thi công công trình xây dựng vi phạm trật tự xây dựng đô thị đối với ông Phạm Văn H.

Ngày 05-6-2017, UBND thị trấn D ban hành quyết định số 67/QĐ-UBND về việc đình chỉ thi công công trình xây dựng vi phạm trật tự xây dựng đối với ông Phạm Văn H.

Ngày 12-6-2017, UBND thị trấn D lập biên bản yêu cầu ông Phạm Văn H nghiêm túc thực hiện quyết định số 67/QĐ-UBND của UBND thị trấn D, nhưng ông Phạm Văn H cố tình không chấp hành đình chỉ thi công công trình theo quy định.

Ngày 21-01-2019, UBND thị trấn D lập biên bản vi phạm hành chính số 05/BB-VPHC đối với ông Phạm Văn H vì có hành vi vi phạm "*tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ ở đô thị không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng*" theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 15 Nghị định 139/2017/NĐ-CP ngày 27-11-2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng, khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật, kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà ở và công sở.

Ngày 23-01-2019, UBND thị trấn D đã ban hành văn bản số 18/UBND-VP về việc chuyển hồ sơ vi phạm của ông H đến Phòng Kinh tế và Hạ tầng để tham mưu xử lý theo quy định do hành vi vượt quá thẩm quyền.

Ngày 13-3-2019, Phòng Kinh tế và Hạ tầng đã ban hành Tờ trình số 29/TTr-KT&HT về việc đề nghị ban hành quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả vì lý đã hết thời hạn ban hành quyết định xử phát vi phạm hành chính.

Ngày 14-3-2019, Chủ tịch UBND huyện D đã ban hành Quyết định số 186/QĐ-KPHQ về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra đối với ông Phạm Văn H. Đồng thời giao cho UBND thị trấn D chủ trì thực hiện đầy đủ các bước, thủ tục liên quan theo quy định của pháp luật trước khi tổ chức thực hiện áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.

Ngày 15-3-2019, UBND thị trấn D ban hành thông báo số 37/TB-UBND về việc yêu cầu ông H chấp hành Quyết định số 186/QĐ-KPHQ ngày 14-3-2019

của UBND huyện D về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả. Đồng thời lập biên bản tống đạt quyết định trên cho ông H.

Ngày 16-3-2019 ông Phạm Văn H có đơn khiếu nại Quyết định số 186/QĐ-KPHQ nêu trên. Sau khi tiếp nhận đơn khiếu nại, UBND huyện D đã ban hành Thông báo thụ lý đơn, đến ngày 10-4-2019 UBND huyện D ban hành Quyết định số 288/QĐ-UBND về việc giao nhiệm vụ xác minh nội dung khiếu nại của ông Phạm Văn H. Ngày 02-5-2019, Phòng kinh tế và Hạ tầng đã chủ trì buổi làm việc với Phòng Tư pháp, UBND thị trấn D về việc xác minh nội dung khiếu nại của ông Phạm Văn H tại biên bản làm việc ngày 02-5-2019. Theo báo cáo của Phòng kinh tế và Hạ tầng tại báo cáo số 37/BCKT&HT ngày 04-5-2019 về kết quả thẩm tra, xác minh đơn khiếu nại của ông H. Đến ngày 09-5-2019, Chủ tịch UBND huyện D đã ban hành Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 09-5-2019 về việc giải quyết đơn không chấp nhận khiếu nại của ông Phạm Văn H đối với Quyết định số 186/QĐ- KPHQ ngày 14-3-2019.

Như vậy, việc Chủ tịch UBND huyện D ban hành Quyết định số 186/QĐ-KPHQ ngày 14-3-2019 về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông H, Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 09-5-2019 về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phạm Văn H là đúng đối tượng vi phạm hành chính, đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Việc ông Phạm Văn H khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án, yêu cầu hủy các quyết định nêu trên là không có căn cứ, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết bác yêu cầu khởi kiện của ông H.

Theo ý kiến của đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng tại cấp sơ thẩm trình bày:

Ngày 02-4-2017, ông Phạm Văn H có đơn xin phép xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ tại các thửa đất số 1104, 1206, 710 cùng tờ bản đồ số 05, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Qua quá trình kiểm tra, UBND huyện D xác định vị trí xin cấp giấy phép xây dựng của ông Phạm Văn H đang có tranh chấp về đất đai (do ông Võ Phương Hiền và bà Nguyễn Thị Tường Vân có đơn xin đề nghị ngăn chặn) nên chưa xem xét cấp giấy phép xây dựng cho ông Phạm Văn H. Trong khi chưa được cấp phép xây dựng, ông Phạm Văn H vẫn tiến hành xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ tại các thửa đất nêu trên. Ngày 03-6-2017, UBND thị trấn D lập Biên bản tạm ngừng thi công công trình xây dựng vi phạm trật tự xây dựng đô thị đối với ông Phạm Văn H.

Việc ông Phạm Văn H xây dựng nhà ở công trình riêng lẻ tại đô thị không có giấy phép xây dựng là trái với quy định của pháp luật theo quy định tại khoản 1 Điều 89, Luật xây dựng năm 2014. Do đó, việc Chủ tịch UBND huyện D ban hành Quyết định số 186/QĐ- KPHQ ngày 14-3-2019 về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông H, quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 09-5-

2019 về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phạm Văn H là đúng quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Không đồng ý với quyết định trên, ông Phạm Văn H đã có đơn khiếu nại và đã được Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng giải quyết tại Quyết định số 1593/QĐ-UBND ngày 24-7-2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng về việc giải quyết khiếu nại lần hai đối với ông H là đúng quy định của pháp luật.

Nay ông H khởi kiện đề nghị Tòa án xem xét hủy quyết định số 1593/QĐ-UBND ngày 24-7-2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng, đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn H.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 32/2020/HC-ST ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã quyết định:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn H về "*Khiếu kiện quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực xây dựng"* đối với yêu cầu hủy quyết định số 186/QĐ-KPHQ ngày 14-3-2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả; Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 09-5-2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phạm Văn H và Quyết định số 1593/QĐ-UBND ngày 24-7-2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc giải quyết đơn của ông Phạm Văn H.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02-11-2020, người khởi kiện là ông Phạm Văn H kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm

Tại phiên toà phúc thẩm:

Người khởi kiện là ông Phạm Văn H (có ông Lê Cao T đại diện theo ủy quyền) có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng vẫn giữ kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H.

Người bị kiện là Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng và Chủ tịch UBND huyện D, tỉnh Lâm Đồng, đều vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

Về tố tụng, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hành chính. Những người tham gia tố tụng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là ông Lê Cao T xin vắng mặt; người bị kiện là Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng và Chủ tịch UBND huyện D, đều vắng mặt. Căn cứ Điều 225 Luật Tố tụng hành chính, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử phúc thẩm vắng mặt các đương sự này.

Về nội dung, tại cấp phúc thẩm, người khởi kiện kháng cáo xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ yêu cầu kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới chứng minh nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai, người khởi kiện là người kháng cáo (có ông Lê Cao T đại diện theo ủy quyền) xin vắng mặt; người bị kiện là Chủ tịch UBND huyện D và Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng, đều vắng mặt. Căn cứ Điều 225 Luật tố tụng hành chính, Tòa án tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án vắng mặt các đương sự trên.

[2] Hồ sơ vụ án thể hiện, ngày 14-3-2019, Chủ tịch UBND huyện D ban hành Quyết định số 186/QĐ-KPHQ về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc ông Phạm Văn H tháo dỡ công trình, phần công trình xây dựng không có giấy phép hoặc xây dựng không đúng với giấy phép; vị trí công trình, phần công trình xây dựng tại thửa số 710 và một phần thửa số 273, bản đồ số 05 tổ dân phố Lang Biang, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi ông H khiếu nại, ngày 09-5-2019 Chủ tịch UBND huyện D ban hành Quyết định 378/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại lần 1, ngày 24-7-2019 Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định 1593/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại lần 2 có nội dung bác yêu cầu khiếu nại của ông H. Cho rằng quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm nên ông H khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy các quyết định trên.

[3] Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền và thời hạn ban hành quyết định: Hồ sơ vụ án thể hiện, ngày 02-4-2017, ông H có đơn xin phép xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ tại các thửa đất số 1104, 1206, 710 cùng tờ bản đồ số 05, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Qua quá trình kiểm tra, UBND huyện D xác định vị trí xin cấp giấy phép xây dựng của ông Phạm Văn H đang có tranh chấp về đất đai nên chưa xem xét cấp giấy phép xây dựng cho ông H. Trong khi chưa được cấp phép xây dựng, ông H vẫn tiến hành xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ tại các thửa đất nêu trên. Ngày 03-6-2017, UBND thị trấn D lập Biên bản tạm ngừng thi công công trình xây dựng vi phạm trật tự xây dựng đô thị đối với ông H. Ngày 05-6-2017, UBND thị trấn D ban hành Quyết định số 67/QĐ-UBND về việc đình chỉ thi công công trình xây dựng vi phạm trật tự xây dựng đối với ông H. Ngày 12-6-2017, UBND thị trấn D lập biên bản yêu cầu ông H nghiêm túc thực hiện Quyết định số 67/QĐ-UBND của UBND thị trấn D, nhưng ông H cố tình không chấp hành theo quy định. Do đó, ngày 21-01-2019, UBND thị trấn D lập biên bản vi phạm hành chính số 05/BB-VPHC đối với ông H về hành vi vi phạm "tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ ở đô thị không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng" theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 15 Nghị định 139/2017/NĐ-CP ngày 27-11-2017.

[4] Ngày 23-01-2019, UBND thị trấn D đã ban hành văn bản số 18/UBND-VP về việc chuyển hồ sơ vi phạm của ông H đến Phòng Kinh tế và Hạ tầng để tham mưu xử lý theo quy định do hành vi vượt quá thẩm quyền. Ngày 13-3-2019, Phòng Kinh tế và Hạ tầng đã ban hành Tờ trình số 29/TTr-KT&HT về việc đề nghị ban hành quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả vì đã hết thời hạn ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Ngày 14-3-2019, Chủ tịch UBND huyện D ban hành Quyết định 186/QĐ-KPHQ là đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 28, điểm đ khoản 2 Điều 38 Luật xử lý vi phạm hành chính khoản 2 Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành.

[5] Về nội dung: Theo hồ sơ xác minh, xem xét, thẩm định tại chỗ và đo vẽ ngày 22-5-2020 trong vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 55/2019/TLST-DS ngày 07-8-2019 về việc "Tranh chấp quyền sử dụng đất và yêu cầu hủy quyết định cá biệt của cơ quan tổ chức" của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng thể hiện, ông H đã xây dựng công trình, phần công trình không có giấy phép xây dựng tại thửa 273, tờ bản đồ số 5, thị trấn D, huyện D, hiện trạng trên đất đang tồn tại căn nhà có diện tích 57,65m^2, phần phía trước có mái tôn diện tích 09m^2 được ông H xây dựng năm 2017. Tại cấp sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện cũng thừa nhận đã tự ý xây dựng phần công trình trên khi chưa có sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền.

[6] Ngoài ra, ông H không thuộc trường hợp được miễn cấp giấy phép xây dựng quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Xây dựng năm 2014. Do đó, hành vi của ông H là trái với khoản 1 Điều 89 của Luật Xây dựng năm 2014 nên Chủ tịch UBND huyện D ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 186/QĐ-KPHQ ngày 14-3-2019 là có căn cứ và đúng quy định tại Điều 28 Luật xử lý vi phạm hành chính; điểm b khoản 5 Điều 15 Nghị định 139/2017/NĐ-CP ngày 27-11-2017 của Chính phủ.

[7] Do Quyết định 186/QĐ-KPHQ ngày 14-3-2019 được ban hành đúng quy định pháp luật, nên các Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 09-5-2019 của Chủ tịch UBND huyện D, 1593/QĐ-UBND ngày 24-7-2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng có nội dung bác khiếu nại của ông H là có căn cứ.

[8] Ông H kháng cáo cho rằng UBND thị trấn D lập biên bản vi phạm hành chính số 05/BB-VPHC ngày 21-01-2019 là không đúng, vì thời điểm đó ông không có xây dựng công trình trên đất, nên không thực hiện hành vi vi phạm. Hơn nữa, theo quy định tại khoản 8 Điều 9 Nghị định 64/2012/NĐ-CP, trường hợp quá thời hạn mà cơ quan cấp giấy phép không trả lời thì ông H đương nhiên được xây dựng.

[8.1] Như nhận định tại mục [3], tại thời điểm ông H xây dựng vào năm 2017, UBND thị trấn D đã lập biên bản và ban hành quyết định yêu cầu ông H dừng việc thi công, nhưng ông H không chấp hành. Tại Báo cáo số 37/BC-KT&HT ngày 04-7-2017 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng về kết quả xác minh đơn khiếu nại xác định ông H đã có hành vi "Tổ chức thi công xây dựng công

trình nhà ở riêng lẻ ở đô thị không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng". Do đó, UBND thị trấn D lập biên bản số 05/BB-VPHC ngày 21-01-2019 là đúng quy định tại Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[8.2] Tại khoản 8 Điều 9 Nghị định 64/2012/NĐ-CP quy định: "Nếu quá thời hạn ghi trong giấy biên nhận mà cơ quan cấp phép không trả lời thì chủ đầu tư được phép xây dựng công trình theo hồ sơ thiết kế đã được thẩm định, phê duyệt theo quy định có trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng". Như vậy, lý do ông H không được cơ quan có thẩm quyền cấp phép xây dựng là do đất đang có tranh chấp, công trình xây dựng chưa được thẩm định, phê duyệt nên không thuộc trường hợp áp dụng của quy định pháp luật này.

[9] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn H là có căn cứ và đúng quy định pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, người khởi kiện kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo nên bác kháng cáo và giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[10] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[11] Về án phí hành chính phúc thẩm: người khởi kiện là ông Phạm Văn H phải chịu theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính;

Bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện là ông Phạm Văn H; Giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 32/2020/HC-ST ngày 28-10-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Áp dụng vào Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định 139/2017/NĐ-CP ngày 27-11-2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng, khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật, kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà ở và công sở; Điều 18, Điều 27, Điều 28 và Điều 31 của Luật khiếu nại; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Văn H về "*Khiếu kiện quyết định*

giải quyết khiếu nại, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực xây dựng" đối với yêu cầu hủy quyết định số 186/QĐ-KPHQ ngày 14-3-2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả; Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 09-5-2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện D về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phạm Văn H và Quyết định số 1593/QĐ-UBND ngày 24-7-2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc giải quyết đơn của ông Phạm Văn H.

2. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Phạm Văn H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nhưng được cấn trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0005105 ngày 11/11/2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
– Tòa án nhân dân tối cao (1);
– VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh (1);
– TAND tỉnh Lâm Đồng (1);
– VKSND tỉnh Lâm Đồng (1);
– Cục THADS tỉnh Lâm Đồng (1);
– Các đương sự (3);
– Lưu: hồ sơ vụ án (1),VP (5), 14b (PPC);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Nhựt Bình